TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUANG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2020/HSST
Ngày : 15/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa : ông **Bùi Đình Dũng**
Các Hội thẩm nhân dân :
1. Ông **Dương Minh Ngọc**.
2. Ông **Nguyễn Tấn Hương**.

Thư ký ghi biên bản phiên Tòa : Bà **Nguyễn Thị Xuân Thùy –** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Núi Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên Tòa: ông **Nguyễn Trọng Nghĩa –** Chức vụ : Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 75/2019/TL-HSST ngày 17 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Ngọc Ch, sinh năm: 1990, hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn A, xã B, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hóa: 9/12

Con ông: Trần Ngọc Tr, sinh năm: 1973 và bà: Mai Thị H (chết).

Gia đình có bốn anh chị em, bị cáo là con út, chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Đức V, sinh năm: 1999, trú tại: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Lê Thanh L, sinh năm: 1992, trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

+ Bà Cao Thị Th, sinh năm: 1968, trú tại: Thôn N, xã Tam N, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Giao Thắng Trường Ph, sinh năm: 1975, trú tại: Thôn P xã X, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

- Người làm chứng:

+ Ông Hồ Tăng Q, sinh năm: 1989, trú tại: Thôn D, xã T, huyện N, tỉnh

Quảng Nam.

+ Ông Nguyễn Đình Tr, sinh năm: 1987, trú tại: K5, phường V, thị xã Đn, tỉnh Quảng Nam.

Tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/11/2019, Nguyễn Đức V sử dụng mạng xã hội facebook của mình tên Đức Vĩ Racingboy nhắn tin vào địa chỉ facebook có tên Long Quang của Lê Thanh L nhờ giới thiệu mua 300.000 đồng ma túy đá. L trả lời với V là "thằng kia chỉ bán gói 500.000 đồng thôi" thì V đồng ý. Sau đó, L dùng điện thoại của mình có số 0968695327 gọi cho Trần Ngọc Ch nhờ Ch giới thiệu cho V mua 500.000 đồng ma túy, Ch nói với L bảo V chạy đến chợ 617 ở thôn Phái Nhơn, Tam Hiệp, Núi Thành, Quảng Nam rồi gọi lại cho Ch. Khoảng 01 phút sau, L nhắn tin số 0905965853 của Ch qua cho V và nói với V chạy đến chợ 617 thì gọi số điện thoại vừa gửi.

Đến khoản 11 giờ 20 phút cùng ngày, V chạt xe mô tô BKS 92N1-297.88 tới đứng trước trường mẫu giáo Vàng Anh đối diện chợ 617 rồi dùng điện thoại của mình có số 0388000614 gọi vào số 0905965853 của Ch nói đã tới nơi. Ch bảo V chạy đến quán cà phê gần đường tàu cách đèn xanh – đèn đỏ 617 khoảng 15-20m. Khi V chạy gần đến điểm hẹn thì Ch gọi lại, bảo V chạy đến trước cổng chợ 617. V chạy đến nơi rồi gọi lại cho Ch, Ch điều khiển xe mô tô BKS 92L1-7973 chạy đến bên V, V đưa cho Ch một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, Ch chạy đến gốc cây xanh gần chợ 617 để lấy gói ma túy do Ch cất giấu từ trước. Khoảng một phút sau, Ch gọi lại cho V chạy xe ra hướng quán cà phê Nam Hoàng thì Ch chạy mô tô từ phía sau đến áp sát V rồi đưa cho V một gói ma túy và tiếp tục chạy thẳng về phía trước. Tổ công tác công an huyện Núi Thành, Quảng Nam phối hợp với Cảnh sát biển vùng 2 ngay lúc đó áp sát bắt giữ V, nhóm còn lại tiếp tục truy đuổi Ch chạy vào quán cà phê Nam Hoàng, Ch xuống xe bỏ chạy thì bị Tổ công tác bắt giữ.

Số ma túy trên Ch khai nhận do một người bạn tên Huân không rõ lai lịch ở Tam Xuân II, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho Ch vào khoảng trước ngày 07/11/2019 để sử dụng.

Vật chứng thu được:

- 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen, có sim số 0905965853.
- Tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng được phát hiện ở túi quần rin phía trước, bên trái của Trần Ngọc Ch.
- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đen mang biển kiểm soát 92L1-7973.
- 01 gói ni lông trong suốt được khèn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn trong suốt, kích thước 1cm x 2cm, nghi vấn là ma túy dạng đá được phát hiện ở túi quần rin phía trước bên phải.
- 01 điện thoại màu đen, hiệu OPPO màu xanh, có sim số 0388000614.
- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu xanh mang biển kiểm soát 92N1-29788.

Tại bản kết luận giám định số 1109/C09C(Đ4) ngày 13/11/2019 của Phân việc khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,077gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 77/CT-VKS-NT ngày 13/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Trần Ngọc Ch, về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ch về tội: "mua bán trái phép chất ma túy", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 15 đến 24 tháng tù. Đề nghị áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ 500.000 đồng của Ch do thu lợi bất chính mà có và 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen của Ch, có sim số 0905965853 là phương tiện liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Trần Ngọc Ch tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 11 giờ 25 phút ngày 07/11/2019, tổ công tác Công an huyện Núi Thành phối hợp với Bộ tư lệnh vùng Cảnh sát biển 2 phát hiện, bắt quả tang Trần Ngọc Ch có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng cho Nguyễn Đức V tại chợ 617, Khu công nghiệp Bắc Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Bản kết luận giám định số 1109/C09C(Đ4) ngày 13/11/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên toà, do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Ngọc Ch, phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ma túy là chất gây nghiện, gây nguy hiểm cho bản thân người sử dụng và hậu quả nghiêm trọng cho xã hội. Bị cáo Ch là người đã thành niên, phải biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng

vẫn cố ý thực hiện do đó cần có mức án nghiêm minh nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, có ông nội Trần Ngọc Trạng là người có công với nước, được thưởng huân chương kháng chiến, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, cần xem xét áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Về vật chứng: Cần tịch thu sung công quỹ

- 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen, có sim số 0905965853 là phương tiện bị cáo Ch sử dụng thực hiện hành vi tội phạm.
- Số tiền 500.000 đồng được phát hiện ở túi quần rin phía trước, bên trái của Trần Ngọc Ch là tiền thu lợi bất chính.
- 01 gói ni lông trong suốt được khèn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn trong suốt, kích thước 1cm x 2cm, nghi vấn là ma túy dạng đá được phát hiện ở túi quần rin phía trước bên phải đã xử lý hết trong quá trình giám định nên không đề cập xử lý.
- 01 điện thoại màu đen, hiệu OPPO màu xanh, có sim số 0388000614 của Nguyễn Đức V, 01 xe mô tô hiệu Sirius màu xanh mang biển kiểm soát 92N1-29788; 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đen mang biển kiểm soát 92L1-7973 không liên quan đến hành vi phạm tội của Ch; khi V và Ch mượn xe máy để đi giao dịch mua bán trái phép chất ma túy chủ sở hữu của xe không biết, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức V vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Do vậy công an huyện Núi Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000.000 đồng là đúng pháp luật.

Đối với Lê Thanh L chỉ nhờ Ch giới thiệu người bán ma túy cho V vì biết Ch hay mua ma túy về sử dụng. L không biết việc Ch gặp rồi bán ma túy cho V. Đồng thời giữa L, V và Ch không có thỏa thuận từ trước; L cũng không có lợi ích gì từ việc giới thiệu nói trên. Vì vậy không đủ cơ sở để xử lý hành vi của Ch.

Đối tượng tên Huân là người cho Ch gói ma túy hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên tách ra xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Ch phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo: **Trần Ngọc Ch** 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/11/2019.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ:

- 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen, có sim số 0905965853 của bị cáo Ch (hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành).
- Số tiền 500.000 đồng của Trần Ngọc Ch hiện đang gửi vào tài khoản tạm gửi số 0349.0.9042536.00000 của Công an huyện Núi Thành tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ quốc hội, bị cáo Trần Ngọc Ch phải chịu là: 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng);*

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Bùi Đình Dũng

Nơi nhận
- Bị cáo;
- VKSND huyện Núi Thành;
- Chi cục THA huyện Núi Thành;
- Công an huyện Núi Thành;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.